TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: ……/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Mai, ngày 22 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Vệc Hôn nhân gia đình thụ lý số 167/2024/TLST/VHNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024, về Vệc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết Vệc Hôn nhân và gia đình

Người yêu cầu:

Anh V.Q.A, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 13 (số nhà 25, ngõ 46, phố Đ.C.T), phường Đ.C, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

Chị N.T.N, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 13 (số nhà 25, ngõ 46, phố Đ.C.T), phường Đ.C, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh V.Q.A và chị N.T.N kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12/3/2010 tại UBND phường Đ.C. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên anh chị nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 14 tháng 3 năm 2024, anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục chung sống không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đồng thời anh chị cũng thống nhất thỏa thuận được việc giao người trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đực xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh V.Q.A và chị N.T.N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh V.Q.A và chị N.T.N xác nhận có ba con chung là Vũ Phương Thảo, sinh ngày 23/5/2001; V.Q.D, sinh ngày 16/12/2007 và V.C.K.D, sinh ngày 15/10/2015. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu V.Q.D cho anh A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu V.C.K.D cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

V.P.T đã trưởng thành, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, khi ly hôn anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, anh A và chị N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung (Bao gồm động sản và bất động sản): Anh A và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Anh A và chị N xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về lệ phí: Anh V.Q.A tự nguyện chịu cả 300.000 *(Ba trăm năm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 *(Ba trăm năm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0011256 ngày 13/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:, **Thẩm phán**

- Các đ- ơng sự;
- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND phường Đ.C
(ĐK ngày 12/3/2010);
- L- u hồ sơ vụ án./.

Trần Thị Thúy Hà